**TÒA ÁN NHÂN DÂN**
**TP. BUÔN MA THUỘT**
TỈNH ĐẮK LẮK
Bản án số: 304/2018/HS-ST
Ngày 19/11/2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BUÔN MA THUỘT, TỈNH ĐẮK LẮK**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**
*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa*: Bà Lê Thị Mai
*Các Hội thẩm nhân dân*:
1) Ông Nguyễn Hữu Long
Chức vụ: Nguyên hiệu trưởng Trường Tiểu học Lê Thị Hồng Gấm, thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
2) Bà Tống Thị Điệp
Chức vụ: Chủ tịch Hội nông dân thành thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk
***- Thư ký ghi biên bản phiên tòa*:** Bà Lê Nữ Hoàng Yến – Thư ký Tòa án nhân dân Tp. Buôn Ma Thuột.
***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Tiến Long – Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk lắk xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 302/2018/HSST ngày 30 tháng 10 năm 2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 306/2018/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 11 năm 2018 đối với:

Bị cáo Huỳnh Thanh P; Tên gọi khác: Không; Sinh ngày: 05/3/2002; Tại:tỉnh Đắk lắk; Nơi cư trú: Số nhà 125E/9/3 đường N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Huỳnh Văn H(đã chết); Con bà: Nguyễn Thị T (đã chết); Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án,Tiền sự: Không; Ngày 15/4/2018, có hành vi Trộm cắp tài sản. Ngày 27/6/2018, bị khởi tố và áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Sau đó bị cáo bỏ trốn và bị thay thế bằng biện pháp ngăn chặn bắt bị cáo để tạm giam. Ngày 13/8/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột ra Lệnh truy nã đến ngày 11/9/2018 thì bị bắt đang tạm giam tại Nhà tạm giữ, tạm giam Công an thành phố B, từ ngày 12/9/2018 cho đến nay– Có mặt tại phiên tòa.

*Người đại diện hợp pháp của bị cáo*: Bà Huỳnh Thị T1, sinh năm 1991 là chị gái của bị cáo.

Nơi cư trú: Số nhà 125E/9/3 đường N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk (có mặt)

*Người bào chữa theo yêu cầu của Tòa án*: Bà Hoàng Thị T2– Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Đắk lắk bào chữa cho bị cáo Huỳnh Thanh P – có mặt

*Người bị hại:* Chị Nguyễn Hoàng Anh N– Sinh năm 1992

Nơi cư trú: Số nhà 34 đường Đ, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk lắk (có đơn xin xét xử vắng mặt).

*Người làm chứng*:

1) Anh Trần Ngọc M, sinh năm 1992

Nơi cư trú: Số nhà 34 đường Đ, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk lắk (vắng mặt).

2) Nguyễn Thị Bích P, sinh năm 1970

Nơi cư trú: Số nhà 370 đường T, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk lắk (vắng mặt).

3) Nguyễn Thị L, sinh năm 1965

Nơi cư trú: Số nhà 229/80/11 đường Y, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk lắk (vắng mặt).

4) Cao Thị Ngọc S, sinh năm 1986

Nơi cư trú: Thôn 18, xã E, huyện B, tỉnh Đắk lắk (vắng mặt).

## NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng $10^{h}00$’ ngày 15/4/2018, Huỳnh Thanh P đi đến quán nước giải khát “Super Cue” địa chỉ số nhà 34 đường Đ, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk do chị Nguyễn Hoàng Anh N làm chủ để mua nước uống mang về. Trong lúc chị N đang pha chế nước thì P xin đi vệ sinh và đi ra phía sau quán. Khi đi qua gian bếp, P nhìn thấy có 01 chiếc túi xách da màu trắng có quai treo trên tường ở đường luồng nên nảy sinh ý định trộm cắp tài sản trong chiếc túi xách này. Lợi dụng xung quanh không ai để ý, P lấy chiếc túi xách rồi đi vào nhà vệ sinh lục soát thấy có 01 chiếc điện thoại Iphone 6S màu bạc và số tiền 8.800.000 đồng được cột lại bằng dây thun để trong túi xách, P liền lấy trộm số tiền 8.800.000 đồng rồi cất giấu vào chiếc ba lô bằng vải nilon màu đen của P mang theo đang đeo trên người, còn chiếc túi xách da màu trắng và điện thoại Iphone 6S màu bạc P để lại ở kệ Inox trong nhà vệ sinh rồi P đi ra đến ngoài cửa quán để trả tiền nước. Lúc này, chị N phát hiện bị mất chiếc túi xách nên chị N cùng gia đình giữ P lại và báo cơ quan Công an đến xử lý.

Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã tạm giữ: 01 chiếc túi xách da màu trắng có in dòng chữ LYN EST 2001, 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S màu bạc dung lượng 128GB, số tiền 8.800.000đồng và 01 chiếc ba lô bằng vải nilon màu đen có in dòng chữ Adidas.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số 164/KLĐG, ngày 07/8/2018, của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Buôn Ma Thuột, kết luận: 01 chiếc túi xách da màu trắng, kích thước (19x12)cm có in dòng chữ LYN EST 2001, một mặt có

đính các hạt nhựa màu vàng và màu đen, dây đeo bằng kim loại màu vàng và da màu trắng trị giá 300.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6S, dung lượng 128Gb, màu bạc, số Imei 53267075443133 trị giá 4.200.000 đồng. Tổng trị giá tài sản là 4.500.000 đồng

Tại bản cáo trạng số 308/CT-VKS-TP.BMT ngày 29/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Buôn Ma Thuột truy tố bị cáo Huỳnh Thanh P về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Do cần tiền tiêu xài cho cá nhân nên khoảng $10^h$00' ngày 15/4/2018, bị cáo mượn xe máy của chị họ là Cao Thị Ngọc S để đi làm giấy tờ, trên đường đi bị cáo đến quán nước giải khát "Super Cue" để mua nước uống, bị cáo xin chị N đi vệ sinh ra phía sau quán. Khi đi qua gian bếp, bị cáo nhìn thấy có 01 chiếc túi xách da màu trắng có quai treo trên tường ở bên trái đường luồng nên nảy sinh ý định trộm cắp chiếc túi xách này và lấy tài sản trong chiếc túi xách. Lợi dụng xung quanh không ai để ý, bị cáo lấy chiếc túi xách rồi đi vào nhà vệ sinh đóng cửa lại và lục soát thấy có 01 chiếc điện thoại Iphone 6S màu bạc và số tiền 8.800.000 đồng, bị cáo liền lấy trộm số tiền 8.800.000 đồng rồi cất giấu vào chiếc ba lô bằng vải nilon màu đen của bị cáo mang theo đang đeo trên người, còn chiếc túi xách da màu trắng và điện thoại Iphone 6S màu bạc bị cáo tắt nguồn và để lại ở kệ Inox trong nhà vệ sinh rồi đi ra đến ngoài thì bị chị N phát hiện và bắt giữ.

Quá trình tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 6,Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh P từ 06 tháng đến 09 tháng tù giam.

* Biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bị hại chị Nguyễn Hoàng Anh N nhận sử dụng 01 chiếc túi xách da màu trắng, kích thước (19x12)cm có in dòng chữ LYNEST 2001, 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6S, dung lượng 128Gb, màu bạc và số tiền 8.800.000 đồng. Chị N đã nhận lại tài sản trên và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm.

- Đề nghị Hội đồng xét xử tịch tiêu hủy 01 chiếc ba lô bằng vải nilon màu đen kích thước (38 x25)cm, mặt trước có in dòng chữ Adidas, mặt sau có đan dạng lưới màu xám, có quai xách bằng vải dù, là tài sản của bị cáo Huỳnh Thanh P sử dụng vào việc phạm tội.

Người bào chữa trình bày lời bào chữa cho bị cáo: Cơ bản nhất trí với bản luận tội của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng và quan điểm giải quyết vụ án. Tuy nhiên việc Viện kiểm sát xác định tổng giá trị tài sản bị cáo trộm cắp gồm 13.300.000 đồng bao gồm cả giá trị chiếc túi xách da màu trắng có in dòng chữ LYN EST 2001 và chiếc điện thoại Iphone 6S là không phù hợp mà bị cáo chỉ chiếm đoạt

số tiền 8.800.000đồng bởi lẽ: Trong suốt quá trình điều tra bị cáo P khai chỉ chiếm đoạt số tiền 8.800.000đồng không có ý định chiếm đoạt chiếc điện thoại Iphone 6S màu bạc và chiếc túi sách da màu trắng của chị N. Ngoài ra đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến hoàn cảnh, nhân thân, tính chất mức độ và các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ các điểm h, i, s Khoản 1, 2 Điều 51 BLHS 2015 để xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo; Đồng thời áp dụng các Điều: 54, 91, 101 BLHS 2015 để xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát tranh luận: Khi bị cáo đi qua gian bếp và nhìn thấy có 01 chiếc túi xách da màu trắng có quai, treo trên tường ở đường luồng, lợi dụng xung quanh không ai để ý, bị cáo lấy chiếc túi xách rồi đi vào nhà vệ sinh lục soát thấy có 01 chiếc điện thoại Iphone 6S màu bạc và số tiền 8.800.000 đồng, bị cáo liền lấy trộm số tiền 8.800.000 đồng, còn chiếc túi xách và điện thoại di động bị cáo tắt nguồn và dấu trong nhà vệ sinh. Chị N tìm không thấy chiếc túi xách và sau đó bị cáo chỉ cho chị N chỗ dấu túi xách và điện thoại di động. Như vậy, bị cáo đã phạm tội trộm cắp tài sản với tổng giá trị tài sản như bản cáo trạng truy tố là đúng.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị cáo đồng ý với lời bào chữa, không bổ sung thêm gì thêm và người bào chữa không tham gia tranh luận gì khác chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra và kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

## NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

[1]. Về hành vi phạm tội của bị cáo xét thấy: Vào khoảng $10^{h}00$’ ngày 15/4/2018, tại quán nước giải khát “Super Cue” địa chỉ số nhà 34 đường Đ, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, Huỳnh Thanh P đã lén lút chiếm đoạt 01 chiếc túi xách da màu trắng, kích thước (19x12)cm có in dòng chữ LYNEST 2001, bên trong có 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6S, dung lượng 128Gb, màu bạc, số Imei 35267075443133 tất cả đã qua sử dụng và số tiền 8.800.000 đồng tiền Việt nam đồng, bị cáo đã lấy số tiền 8.800.000 đồng ra đi ra ngoài còn chiếc túi xách và điện thoại di động bị cáo dấu trong nhà vệ sinh. Tổng trị giá tài sản là bị cáo chiếm đoạt là 13.300.000 đồng là phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xét ý kiến của người bào chữa Hội đồng xét xử xét thấy không hợp lý bởi lẽ: Khi bị cáo nhìn thấy chiếc túi xách treo trên tường và đã lén lút chiếm đoạt chiếc túi xách đi vào trong nhà vệ sinh và lục soát thấy 01 điện thoại di động Iphone 6S và số tiền 8.800.000đồng nhưng bị cáo chỉ lấy số tiền còn chiếc túi xách và điện thoại bị cáo vẫn dấu trong nhà vệ sinh và thoát khỏi sự quản lý của người bị hại. Như vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với hành vi phạm tội của bị cáo gây ra với tổng trị giá tài sản là 13.300.000 đồng.

Lời luận tội của Đại diện Viện kiểm sát đã phân tích, chứng minh đầy đủ các tình tiết liên quan đến hành vi phạm tội, cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự của bị cáo, như vậy quyết định truy tố bị cáo Huỳnh Thanh P về tội "Trộm cắp tài sản" định theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Như vậy, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận bị cáo Huỳnh Thanh P phạm tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

**Điều 173 Bộ Luật Hình sự quy định:**

*"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm".*

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại mà còn gây nên những ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo nhận thức được rằng tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật quan tâm bảo vệ, mọi hành vi xâm hại trái pháp luật đều bị trừng trị một cách thích đáng. Song xuất phát từ ý thức coi thường pháp luật, muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Trong quá trình điều tra khi bị cáo được gia đình cho bão lĩnh về địa phương nhưng bị cáo không chấp hành mà trốn khỏi địa phương gây khó khăn cho quá trình điều tra vụ án và sau đó bị cáo bị bắt tạm giam theo quyết định truy nã, điều này thể hiện bị cáo chưa chấp hành pháp luật. Do đó, cần phải áp dụng mức hình phạt cách ly bị cáo với đời sống xã hội một thời gian nhất định thì mới phát huy được tác dụng giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo là người có nhân thân tốt, tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, phạm tội gây thiệt hại không lớn và tài sản đã trả lại cho người bị hại, bị cáo đã được người bị hại viết đơn xin bãi nại đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Lúc phạm tội bị cáo ở độ tuổi chưa thành niên (16 tuổi 01 tháng 10 ngày) nên mức hình phạt được áp dụng theo quy định người chưa thành niên phạm tội và được áp dụng khoản 6 Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự năm 2015. Vì vậy, cần xem xét áp dụng cho các bị cáo các tình tiết nêu trên trong khi lượng hình để giảm nhẹ một phần hình phạt, đồng thời thể hiện chính sách khoan hồng, nhân đạo của pháp Nhà nước ta.

Các biện pháp tư pháp: Đối với 01 chiếc túi xách da màu trắng, kích thước (19x12)cm có in dòng chữ LYNEST 2001, 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6S, dung lượng 128Gb, màu bạc, số Imei 35267075443133 tất cả đã qua sử dụng và số tiền 8.800.000 đồng tiền Việt nam đồng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bị hại chị Nguyễn Hoàng Anh N nhận sử dụng. Chị N đã nhận lại tài sản trên và không yêu cầu Huỳnh Thanh P phải bồi thường gì thêm là phù hợp nên cần chấp nhận

- Đối với 01 chiếc ba lô bằng vải nilon màu đen kích thước (38 x25)cm, mặt trước có in dòng chữ Adidas, mặt sau có đan dạng lưới màu xám, có quai xách bằng vải dù, là tài sản của bị cáo Huỳnh Thanh P sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch tiêu hủy là phù hợp.

- Đối với 01 xe mô tô hiệu Sirius, màu đỏ đen, biển số 47S1-09450 quá trình điều tra xác định là chị Cao Thị Ngọc S (là chị họ của bị cáo) bị cáo mượn nhưng chị Sang không biết bị cáo dùng vào việc thực hiện hành vi phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột không đề cập xử lý, là phù hợp.

[2].Về hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình thực hiện các quyết định điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không xuất trình thêm chứng cứ tài liệu gì, bị cáo cũng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đều hợp pháp.

[3].Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo qui định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên*,

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 6 Điều 91, khoản 1 Điều 101 Bộ luật hình sự;

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Thanh P phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Thanh P 06 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 12/9/2018.

* Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47; khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận việc Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Buôn Ma Thuột, đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 chiếc túi xách da màu trắng, kích thước (19x12)cm có in dòng chữ LYNEST 2001, 01 chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 6S, dung lượng 128Gb, màu bạc, số Imei 35267075443133 tất cả đã qua sử dụng và số tiền 8.800.000 đồng tiền Việt nam đồng cho bị hại chị Nguyễn Hoàng Anh N nhận sử dụng. Chị N đã nhận lại tài sản trên và không yêu cầu Huỳnh Thanh P phải bồi thường gì thêm.

Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc ba lô bằng vải nilon màu đen kích thước (38 x25)cm, mặt trước có in dòng chữ Adidas, mặt sau có đan dạng lưới màu xám, có quai xách bằng vải dù, là tài sản của bị cáo Huỳnh Thanh P sử dụng vào việc phạm tội.

*(Đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 29/10/2018 giữa Công an Tp. Buôn Ma Thuột với Chi cục Thi hành án dân sự Tp.Buôn Ma Thuột. Hiện vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự Tp.Buôn Ma Thuột)*

* Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự, khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Huỳnh Thanh  P phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bào chữa, người đại diện cho bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại, vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:
- Vụ GĐKT I - TANDTC
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- VKSND Tp. Buôn Ma Thuột;
- Công an Tp. Buôn Ma Thuột;
- Chi cục THA DS Tp. BMT;
- Chánh án TAND Tp. BMT;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Thi hành án hình sự;
- Lưu HS; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

*(Đã Ký)*

**Lê Thị Mai**